

Ngọc Hôi, ngày 26 tháng 5 năm 2023

Số: 44/2023/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Ông Trần Xuân Nam và bà Hà Thị Yên.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Yêu cầu đề ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung; Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện/Người yêu cầu về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn hòa giải viên của ông Trần Xuân Nam và bà Hà Thị Yên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về việc người có quyền nuôi con chung của các bên tham gia hòa giải, sau đây:

+ Ông Trần Xuân Nam, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Tây Sơn, thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai.

+ Bà Hà Thị Yên, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum.

Kèm với Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/5/2023; hồ sơ Hòa giải việc dân sự tại tòa án thụ lý số: 53/2023/HGĐT-HNGĐ ngày 05/5/2023 có các tài liệu, chứng cứ sau:

01 Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 03; Quyển 01 do UBND phường Tây Sơn, TP. Plei Ku, tỉnh Gia Lai, cấp ngày 27/9/1999 (Bản chính); 02 CCCD của ông Trần Xuân Nam và bà Hà Thị Yên (Đều là bản phô tô, công chứng); 02 Giấy khai sinh của Trần Hoàng Việt và Trần Hoàng Yên Nhi (Đều là bản sao); Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện/người yêu cầu về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn hòa giải viên, ngày 05/5/2023 (Bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Xuân Nam và bà Hà Thị Yến thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông Trần Xuân Nam và bà Hà Thị Yến thống nhất, thỏa thuận: Trần Hoàng Việt, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2000, đã trưởng thành và sống tự lập các đương sự không yêu cầu tòa án ghi nhận quyền nuôi con chung; bà Hà Thị Yến được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Hoàng Yến Nhi, sinh ngày 23/3/2008, từ ngày 26 tháng 5 năm 2023 cho đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi và sống tự lập được; ông Trần Xuân Nam phải đóng góp tiền phí tổn nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng. Ông Trần Xuân Nam được quyền đi lại thăm nuôi con chung một cách hợp lý, không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của bà Yến và cháu Nhi.

- **Về quan hệ tài sản:**

+ Tài sản riêng, các khoản cho nợ chung: Các đương sự không có tài sản riêng; không có các khoản tiền, tài sản cho nợ chung nên không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

+ Các khoản tiền, tài sản nợ chung: Các đương sự không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

+ Các khoản nợ riêng; các đương sự thỏa thuận: Ai nợ, thì người đó tự chịu trách nhiệm trả nợ, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

+ Tài sản chung: Các đương sự tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

- **Vấn đề khác:** Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- UBND phường Tây Sơn, thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân

Mẫu số 03-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/20..../QĐCNTTLH⁽²⁾

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ⁽³⁾ của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của⁽⁴⁾

.....

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày ... tháng ... năm về việc yêu cầu ly hôn của⁽⁵⁾

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ... tháng ... năm về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây⁽⁶⁾:

.....

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm..., cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

- Về con chung:

- Về tài sản chung:

- Về các vấn đề khác:

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.